

TÒA ÁN NHÂN DÂN

QUẬN BA ĐÌNH

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 179/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 14 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Hải Y, sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985

Cùng HKTT: Tổ 9 Tập thể Đường sắt N (nay là số nhà 30 ngõ 371/2), phường N, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 53/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Minh T và chị Đinh Hải Y có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 30/7/2012.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Hải Y và anh Nguyễn Minh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Y và anh T xác nhận có hai con chung là Nguyễn Quang M, sinh ngày 14/01/2013 và Nguyễn Đức M, sinh ngày 06/10/2015.

Giao con chung Nguyễn Quang M cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Đức M cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh T và chị Y không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

-Về tài sản chung: Anh T và chị Y tự nguyện thống nhất thỏa thuận:

Anh T đồng ý để cho chị Y được toàn quyền sở hữu, sử dụng căn hộ chung cư số 05, tầng 26, tòa nhà S4, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Đông Ngạc và phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội theo hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số S42605/2019/SSC/HĐMBCH ngày 10/4/2019.

Chị Y được toàn quyền đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với căn hộ chung cư chung cư số 05, tầng 26, tòa nhà S4, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Đông Ngạc và phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Chị Y có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đối với căn hộ chung cư nói trên.

3. Về án phí: Chị Đinh Hải Y tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí HNGĐ, xác nhận chị Y đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001180 ngày 21/ 01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình. Chị Y được nhận lại 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- UBND phường Ngọc Khánh.,
- TAND TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
Thẩm phán

Đồng Thị Lai